

Số: 380 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **05** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Bệnh viện đa khoa Anh Quất thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Anh Quất (Địa chỉ: Khu Đồi Đỏ, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260624-180054.

Danh sách đăng ký hành nghề số 35/BVĐKAQ ngày 24/6/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 151 người; Bổ sung 01 người; Điều chỉnh thông tin 03 người; Giảm 01 người.

2. Bệnh viện TNH Việt Yên thuộc Công ty Cổ phần tập đoàn bệnh viện TNH (Địa chỉ: Lô đất YT, đường Nguyễn Thế Nho, KDC Nguyễn Thế Nho, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260622-180002.

Danh sách đăng ký hành nghề số 1374/DS-BVTNHVY ngày 22/6/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 153; Bổ sung 01 người.

3. Phòng khám đa khoa Tâm Việt thuộc Công ty Cổ phần Đông Nam Dược Bắc Giang (Địa chỉ: Số 55, đường Thân Nhân Trung, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260623-180004.

Danh sách đăng ký hành nghề số 202/PKTV ngày 23/6/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 41 người; Bổ sung 01 người.

4. Phòng khám đa khoa Hà Nội – Bắc Ninh thuộc Công ty Cổ phần bệnh viện Hà Nội – Bắc Ninh (Địa chỉ: Đường 295, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260624-180047.

Danh sách đăng ký hành nghề số 170/PKĐKHNBVN ngày 24/6/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 30; Bổ sung 02 người; Điều chỉnh thông tin 01 người; Giảm 01 người.

5. Phòng khám đa khoa Việt Pháp thuộc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ y tế Việt Pháp (Địa chỉ: Số 336 Thân Công Tài, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260624-180061.



Danh sách đăng ký hành nghề số 16/PKĐKVP ngày 19/6/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 28; Bổ sung 12 người; Điều chỉnh thông tin 01 người; Giảm 01 người.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- 05 cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.



Nguyễn Thị Thu Hương

Số: 16/ PKĐKVP

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 06 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Phòng khám đa khoa Việt Pháp - thuộc Công ty TNHH thương mại và dịch vụ y tế Việt Pháp**
2. Đăng ký kinh doanh: số 2401001759 ngày 02/09/2025, cấp lần thứ 3, nơi cấp Sở tài chính tỉnh Bắc Ninh - Phòng Đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp. Địa chỉ: 336 Thân Công Tài - Phường Nền - Tỉnh Bắc Ninh
3. Thông tin giấy phép hoạt động: số 830/BN-GPHĐ do SYT Bắc Bắc Ninh cấp ngày 22/09/2025; Địa chỉ hoạt động: Phường Nền - Tỉnh Bắc Ninh; Thời gian hoạt động từ 06h30 đến 20h các ngày trong tuần
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Lê Ngọc Đạt số căn cước công dân 024094000651 ; Trình độ: Bác sĩ CKI ; SĐT 0329655115
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: BS CKI. Lê Ngọc Phú; số CCCD 024081027528; CCHN số 000437/TNG-CCHN, ngày 23/11/2012; Phạm vi hành nghề: khám chữa bệnh Chuyên khoa Nội; chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh, SĐT 0989334911
6. Thông tin người lập biểu: Dương Thị Ninh ; chức danh: Nhân viên hành chính; SĐT 0342610086
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: Gồm 6 chuyên khoa: Nội, Ngoại, Sản-Phụ khoa,Nhi khoa, Y học cổ truyền, chuẩn đoán hình ảnh; 01 bộ phận xét nghiệm theo QĐ số 4123 /QĐ-SYT ngày 26 /12/2024 của SYT tỉnh Bắc Giang và QĐ số 678/QĐ-SYT ngày 17/03/2026 của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh.
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số hành nghề (cũ + mới): **24**; Người hành nghề bổ sung : **02**; Người hành nghề cũ bổ sung thông tin: **03**; thời hành nghề: **05**

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số GPHN, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
	A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)										
1	Đỗ Thị Giang	Bác sĩ Y đa khoa (2023) Chứng chỉ quản lý và điều trị đái tháo đường (2025) Chứng chỉ quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp (2026)	000931/BG-GPHN cấp ngày 30/5/2025	Nội khoa	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB Nội khoa; Thực hiện quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp; quản lý và điều trị bệnh đái tháo đường	Phụ trách phòng khám Nội	Phòng khám Nội	Ngày 20/06/2025 (HĐLĐ số 50.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 20/06/2025)	Không	
2	Giáp Thị Ngọc Châm	Bác sĩ y đa khoa (2023)	000866/BG-GPHN cấp ngày 05/05/2025	Y khoa	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sỹ KBCB Y khoa	Không	Phòng khám Nội	Ngày 01/10/2025 (HĐLĐ số 58.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/10/2025)	Không	
3	Lê Ngọc Diệp	Bác sĩ Y đa khoa (2021)	038688/HNO-CCHN cấp ngày 23/08/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h30 đến 20h thứ 7 - CN	Bác sĩ KBCB Nội khoa	Không	Phòng khám Nội	Ngày 24/03/2026 (HĐLĐ Số 8.2026/QĐ-PKVP ngày 24/03/2026)	Không	

4	Nguyễn Văn Hiếu	Bác sĩ Y khoa (1996)	000872/VP-CCHN cấp ngày 28/08/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa và ngoại khoa	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB Ngoại khoa	Phụ trách phòng khám ngoại	Phòng khám Ngoại	Ngày 03/02/2025 (HĐLĐ số 02.2025/HĐLĐ ngày 03/02/2025)	Không	
5	Ngô Thị Mỹ Lệ	Bác sĩ ngành y đa khoa (25/06/2024)	000784/BN-GPHN cấp ngày 23/10/2025)	Y khoa	Từ 06h30 đến 20h ngày từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ KBCB Y khoa	Không	Phòng khám Ngoại	Ngày 01/04/2026 (HĐLĐ Số 10.2026/QĐ-PKVP ngày 01/04/2026)	Từ 07h đến 17h thứ 7 và CN tại Bệnh viện YHCT Tâm Phúc	Điều chỉnh vị trí chuyên môn từ Bàn khám Nhi sang bàn khám Ngoại
6	Phạm Mạnh Hùng	Bác sĩ Y khoa (19/07/2021)	003170/HNO-GPHN	Chuyên khoa Ngoại	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 7 và CN hàng tuần	Bác sĩ KBCB Ngoại khoa	Không	Phòng khám Ngoại	Ngày 28/03/2026 (Số HĐLĐ 69.2026/HĐLĐ-PKVP ngày 25/03/2026)	Không	
7	Nguyễn Thị Hạ	Bác sĩ Y khoa (2023)	00388/BN-GPHN ngày cấp 22/04/2025	KBCB Sản phụ khoa	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến thứ CN	Bác sĩ KCB Sản phụ khoa	Phụ trách phòng khám Sản - phụ khoa	Phòng khám Sản	Ngày 17/05/2025 (HĐLĐ số 44.2025/HĐLĐ-PKVP)	Không	
8	Vũ Văn Thịnh	Bác sĩ CKI chuyên khoa nhi (1998)	000137/TNG-CCHN ngày cấp 07/08/2012	Thực hiện KBCB chuyên khoa Nhi	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB Nhi khoa	Phụ trách phòng khám nhi	Phòng khám Nhi	Ngày 01/12/2025 (HĐLĐ số 71.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/12/2025)	Không	
9	Nguyễn Văn Tú	Bác sĩ y khoa (2019)	008549/BG-CCHN cấp ngày 02/08/2022	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB Nội - Nhi	Không	Phòng khám Nhi, Nội	Ngày 24/06/2026 (HĐLĐ số 27/HĐLĐ ngày 24/06/2026)	Không	Bổ sung người hành nghề
10	Vũ Thị Tươi	Bác sĩ YHCT (2023). Chứng chỉ đào tạo Siêu âm tổng quát (2026)	000750/BG-GPHN cấp ngày 21/03/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB YHCT	Phụ trách phòng khám YHCT	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 20/04/2026 (HĐLĐ số 21.26/HĐLĐ ngày 20/04/2026)	Không	
11	Nguyễn Văn Quân	Y sĩ học cổ truyền (2021)	008653/BG-CCHN cấp ngày 24/10/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 17h từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ, phòng khám Y học cổ truyền	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 01/11/2025 (HĐLĐ số 67.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/11/2025)	Từ 18h-21h ngày thứ 2-t6 và từ 07h30-17h30 ngày T7 và CN tại PK chuyên khoa YHCT Hồng Ngọc	Điều chỉnh thời gian ĐKHN
12	Nguyễn Bá Đại	Bác sĩ Y học cổ truyền (2018)	000936/BG-GPHN cấp ngày 30/05/2025	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ, phòng khám Y học cổ truyền	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 01/11/2025 (HĐLĐ số 64.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/11/2025)	Không	

13	Bùi Đăng Hải	Bác sĩ Y học cổ truyền (2017)	005734/HY-CCHN cấp ngày 31/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 6h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ, phòng khám Y học cổ truyền	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 01/11/2025 (HĐLĐ số 63.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/11/2025)	Không	
14	Lưu Trí Hòa	Bác sĩ YHCT (2018)	006334/HY-CCHN cấp ngày 26/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 6h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB YHCT	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 21/04/2026 (HĐLĐ số 22.26/HĐLĐ ngày 21/04/2026)	Không	
15	Hà Thị Thanh Nhân	Bác sĩ YHCT (2020)	0007194/PT-CCHN cấp ngày 14/09/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 7 và CN	Bác sĩ KBCB YHCT	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 21/04/2026 (HĐLĐ số 23.26/HĐLĐ ngày 21/04/2026)	Không	
16	Hoàng Thanh Sơn	Y sĩ YHCT (2016), CC định hướng chuyên ngành YHCT (2017)	008700/BG-CCHN cấp ngày 17/11/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Y sĩ	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 20/05/2026 (HĐLĐ số 25.26/HĐLĐ ngày 20/05/2026)	Không	
17	Đỗ Văn Thắng	Cao đẳng điều dưỡng (2009)	00562/BN-CCHN cấp ngày 17/01/2013	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Điều dưỡng	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 17/05/2025 (HĐLĐ số 45.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 17/05/2025)	Không	
18	Vi Thị Hoá	Điều dưỡng (10/09/2016)	000709/BN-GPHN cấp ngày 23/09/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Điều dưỡng	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 01/10/2025 (HĐLĐ số 49.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/06/2025)	Không	
19	Ngô Văn Thường	Điều dưỡng (15/09/2022)	000695/BN-GPHN cấp ngày 16/09/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Điều dưỡng	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 01/10/2025 (HĐLĐ số 59.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 01/10/2025)	Không	
20	Lê Ngọc Phú	Bác sĩ Đa khoa (2006) Chứng chỉ chuẩn đoán hình ảnh cơ bản (2010)	000437/TNG-CCHN cấp ngày 23/11/2012	Thực hiện KBCB chuyên khoa Nội; chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	BS KBCB chuyên khoa Nội; chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở: Phụ trách phòng chuẩn đoán hình ảnh	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 15/10/2025 (HĐLĐ số 60.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 15/10/2025)	Không	
21	Hà Trọng Nghĩa	Bác sĩ đa khoa (2015); Chứng chỉ Chẩn đoán hình ảnh cơ bản	004487/HAG-CCHN cấp ngày 17/1/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ đa khoa	Không	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 29/06/2025 (HĐLĐ số 51.2025/HĐLĐ-PKVP ngày 29/06/2025)	Không	Điều chỉnh vị trí chuyên môn từ Bàn khám Ngoại sang CĐHA

22	Hà Thị Linh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm (2025)	001372/BN-GPHN cấp ngày 03/04/2026	Xét nghiệm Y học	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Xét nghiệm y học	Phụ trách phòng xét nghiệm	Phòng xét nghiệm	Ngày 24/06/2026 (HDLĐ số 28/HDLĐ ngày 24/06/2026)	Không	Bổ sung người hành nghề
23	Nguyễn Văn Trường	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm (2021) Chứng chỉ Đảm bảo chất lượng xét nghiệm (2023) Chứng chỉ An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II (2022)	008459/BG-CCHN, cấp ngày 03/06/2022	Xét nghiệm Y học	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến thứ 6	Xét nghiệm y học	Không	Phòng xét nghiệm	Ngày 24/03/2026 (HDLĐ Số 68.2026/QĐ-PKVP ngày 24/03/2026)	Từ 07h00 đến 17h00 ngày thứ 7 và CN tại Bệnh viện YHCT Tâm Phúc	
24	Vũ Văn Trường	Y sĩ y học dân tộc (1999)	00959/BN-GPHN cấp ngày 03/12/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 7 đến CN	Y sĩ	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 05/01/2026 (HDLĐ số 01.2026/HDLĐ-PKVP ngày 05/01/2026)	Không	
	B. SỐ THÔI VIỆC										
1	Nguyễn Thị Trang	Bác sĩ Y học cổ truyền (2019) Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh cơ bản (20/01/2026)	033341/HNO-CCHN Cấp ngày 06/08/2021	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Bác sĩ Y học cổ truyền; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Không	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 12/06/2026 (QĐ Thanh lý số 133/QĐ-VP ngày 12/06/2026)	Không	Giám người hành nghề
2	Trần Hoàng Anh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm (2024)	000301/BN-GPHN cấp ngày 03/03/2025	Xét nghiệm Y học	Từ 06h30 đến 20h từ thứ 2 đến CN	Xét nghiệm y học	Phụ trách phòng xét nghiệm	Phòng xét nghiệm	Ngày 24/06/2026 (QĐ Thanh lý số 150/QĐ-VP ngày 24/06/2026)	Không	Giám người hành nghề
3	Triệu Thị Bình	Bác sĩ Y khoa (2012). Bác sĩ CKI (2020). Quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp (30/10/2025). Định hướng chuyên khoa nội tiết. Đái tháo đường (16/08/2013)	009202/BG-CCHN cấp ngày 12/10/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30 đến 20h ngày thứ 7 và CN	Bác sĩ KBCB Nội khoa; Thực hiện quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp; quản lý và điều trị bệnh đái tháo đường	Không	Phòng khám Nội	Ngày 24/06/2026 (QĐ Thanh lý số 151/QĐ-VP ngày 24/06/2026)	Từ 07h đến 17h từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện YHCT Tâm Phúc	Giám người hành nghề

4	Diệp Thị Huyền	Bác sĩ Y khoa (2019) Chứng chỉ siêu âm trong sản phụ khoa (2021) Chứng chỉ Cung cấp dịch vụ cấy que tránh thai (2020)	008130/BG-CCHN cấp ngày 14/07/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Từ 06h30 đến 20h thứ 7	Bác sĩ KCB Sản phụ khoa	Không	Phòng khám Sản	Ngày 24/06/2026 (QĐ Thanh lý số 152/QĐ-VP ngày 24/06/2026)	Từ 07h đến 17h CN tại Bệnh viện YHCT Tâm Phúc	Giám người hành nghề
5	Vũ Ngọc Thúy	Bác sĩ YHCT (2023)	000321/YB-GPHN cấp ngày 15/5/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 20h thứ 2 đến CN	Bác sĩ KBCB YHCT	Không	Phòng khám Y học cổ truyền	Ngày 24/06/2026 (QĐ Thanh lý số 153/QĐ-VP ngày 24/06/2026)	Không	Giám người hành nghề

Nơi nhận:
- Sở Y tế (đn đăng tải);
- Lưu: PK...

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ



**PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN
BS. LÊ NGỌC PHÚ**

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)



**PHÓ GIÁM ĐỐC
HOÀNG THỊ THU**